**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**CÓ TÁC DỤNG, ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ**

**1. Tên sáng kiến và người tham gia:**

- Giải pháp: *“Nghiên cứu một số đặc điểm sốt, co giật do sốt và kiến thức, hành vi của bà mẹ có con dưới 6 tuổi bị sốt điều trị tại khoa nhi TTYT Phù Cát”*.

- Tác giả: Ths. BS. Lê Văn Cường và BS. Phan Thị Kim Hoa, Khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.

**2. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến:** Tác giả.

**3. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Y tế.

**4. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu:** Ngày 01/3/2020.

**5. Mô tả bản chất của sáng kiến**

***5.1. Thực trạng trước khi đưa ra sáng kiến***

- Khó khăn, vướng mắc trong thực tế

+ Sốt là triệu chứng gặp ở rất nhiều bệnh. Sốt ở trẻ em luôn là biểu hiện được các bậc cha mẹ quan tâm, là một trong những lý do chủ yếu khiến cha mẹ hay người chăm sóc đưa trẻ đi khám, cấp cứu. Sốt cao ở trẻ em nếu không được xử trí kịp thời hoặc xử trí không đúng có thể xảy ra các hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của trẻ như co giật hoặc động kinh. Vì vậy việc kiểm soát tốt nhiệt độ của trẻ và thái độ, cách xử trí đúng khi trẻ bị sốt là rất quan trọng. Mặt khác, sốt thường xảy ra rất đột ngột, bất ngờ; người đầu tiên phát hiện và xử trí cho trẻ thường là người mẹ. Đặc biệt ở trẻ có co giật do sốt nếu người mẹ có hành vi và phương pháp xử trí đúng thì sẽ hạn chế rất nhiều hậu quả không tốt cho trẻ, ngược lại nếu người mẹ không có kiến thức và phương pháp xử trí đúng thì có thể dẫn đến những hậu quả đáng tiếc cho trẻ.

+ Trong thực hành lâm sàng hằng ngày, chúng tôi nhận thấy nhiều bà mẹ chưa có kiến thức, hành vi tốt về xử lý và theo dõi khi trẻ sốt, chưa biết rõ các phương pháp hạ nhiệt cho trẻ, chưa biết đúng cách cho trẻ dùng thuốc hạ sốt và thời gian dùng thuốc lần sau và có xử trí đúng khi trẻ bị co giật do sốt.

- Những vấn đề cần giải quyết:

+ Nghiên cứu đặc điểm sốt, đặc điểm co giật do sốt ở trẻ em nhập viện điều trị tại khoa Nhi

+ Tìm hiểu kiến thức, hành vi của các bà mẹ khi con bị sốt, co giật do sốt để từ đó chúng tôi có kế hoạch truyền thông, giáo dục sức khỏe cho phù hợp, hạn chế những tai biến đáng tiếc xảy ra với trẻ.

- Nhược điểm của sáng kiến đã có trước: Chưa có thông tin.

***5.2. Nội dung sáng kiến***

“Nghiên cứu một số đặc điểm sốt, co giật do sốt và kiến thức, hành vi của bà mẹ có con dưới 6 tuổi bị sốt điều trị tại khoa nhi TTYT phù Cát”

5.2.1. Mục tiêu:

+. Nghiên cứu đặc điểm sốt, đặc điểm co giật do sốt ở trẻ em nhập viện điều trị tại khoa nhi

+. Tìm hiểu kiến thức, hành vi của các bà mẹ khi con bị sốt, co giật do sốt .

5.2.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Gồm 302 bà mẹ và trẻ em dưới 6 tuổi nhập viện điều trị tại khoa nhi TTYT Phù Cát từ tháng 1/3/2020 đến tháng 31/10/2020 có đủ tiêu chuẩn.

- Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang tại một thời điểm, nghiên cứu tương quan, cỡ mẫu thuận tiện có chủ đích.

5.2.3. Nội dung nghiên cứu:

+. Nghiên cứu đặc điểm sốt, đặc điểm co giật do sốt ở trẻ em nhập viện điều trị tại khoa nhi

+. Tìm hiểu kiến thức, hành vi của các bà mẹ khi con bị sốt, co giật do sốt .

***5.3. Những kết quả, lợi ích thu được khi áp dụng sáng kiến***

\* Kết quả của sáng kiến:

- Đặc điểm chung của nhóm nghiên cứu: Nhóm tuổi > 6 tháng chiếm tỉ lệ 94,4%, nhóm tuổi 25-60 tháng 48,4%. Nam chiếm tỉ lệ 60,6%, nữ 39,4%. Có 4,6 % trẻ bị co giật do sốt.

- Đặc điểm sốt của nhóm nghiên cứu.

+ Sốt trung bình (380C - 390C) chiếm tỉ lệ cao nhất 63,8%,

 + Bệnh nhi có thời gian sốt đến khi vào viện < 24h chiếm tỉ lệ cao nhất 77,8%,

+ Hai nhóm bệnh thường gặp nhiễm trùng đường hô hấp (51,0%) và sốt không rõ nguyên nhân 34,1%

 + Bệnh nhân có chỉ định dùng kháng sinh chiếm tỉ lệ 57,6%.

- Một số đặc điểm co giật do sốt của nhóm nghiên cứu.

+ Nhiệt độ ở trẻ co giật 39oC - 40,5oC chiếm tỉ lệ cao nhất 71,5% . Bệnh nhân có thời gian sốt đến co giật <12h chiếm tỉ lệ cao 92,9% .

 + Đặc điểm cơn co giậtcó 92,9% là co giật toàn thể, cơn co giật ngắn <15 phút là 100% và có 1 cơn co giật trong 24h là 78,6%. Có 64,2% trường hợp là có tiền sử co giật do sốt cao

- Một số yếu tố cận lâm sàng liên quan đến sốt của nhóm nghiên cứu.

+ Bạch cầu máu trung bình ở nhóm co giật (12,6 ± 6,2) cao hơn có ý nghĩa thống kê với nhóm không co giật ( 9,6 ± 4,5) (p=0,012).

+ Bạch cầu máu trung bình ở nhóm có dùng kháng sinh (10,5 ± 4,8) cao hơn có ý nghĩa thống kê với nhóm không dùng kháng sinh (8,4 ± 3,9) (p=0,015).

+ Không có sự khác biệt bạch cầu máu giữa các nhóm có mức độ sốt khác nhau (p>0,05)

\* Kiến thức, hành vi bà mẹ có con của nhóm nghiên cứu.

 - Đặc điểm chung của nhóm bà mẹ được nghiên cứu: Tuổi của mẹ < 30 tuổi chiếm tỷ lệ 80,1% , mẹ có 1 con chiếm tỷ lệ 61,3%. Đa số mẹ ở nông thôn chiếm tỉ lệ 89,1%. Chỉ có 9,6% mẹ có trình độ trung cấp, đại học .

 - Kiến thức, hành vi của bà mẹ có con khi bị sốt.

+ Về đường dùng hạ sốt: chiếm tỉ lệ cao nhất là đường uống 75,2%. Về liều dùng hạ sốt: chiếm tỉ lệ cao nhất theo chỉ dẫn của thầy thuốc 64,4%. Tuy nhiên có 19,5% người mẹ dùng liều hạ sốt theo kinh nghiệm,

+ Hành vi của bà mẹ tại nhà khi có con bị sốt: đo nhiệt độ cho trẻ ( 64,2 %), cởi bỏ hết quần áo trẻ lau mát ( 58,3%), lau bằng nước ấm để hạ sốt ( 77,8%), sử dụng thuốc hạ sốt (84,1%). Ngoài ra còn 1 số bà mẹ thực hiện hành vi chưa đúng khi trẻ bị sốt như:cạo gió, cắt lể (4,3%); mặc thêm quần áo cho trẻ (5,6%); chườm nước đá lạnh, chanh, rượu (15,2%); cho uống thuốc nam (2,9%).

 - Kiến thức, hành vi của bà mẹ tại nhà khi có con bị co giật: Để trẻ nằm yên tránh kích thích (57,1%), để trẻ nằm ngửa đầu hơi nghiêng sang 1 bên (64,3%); cởi bỏ hết áo quần (57,1%); dùng vật mềm đặt giữa hai hàm răng 85,7%, dùng khăn nước ấm lau trẻ (78,6%); dùng thuốc hạ sốt đặt hậu môn (71,4%). Tuy nhiên vẫn còn 14,3% bà mẹ không biết xử trí gì mà bồng thẳng trẻ đến cơ sở y tể.

\* Sản phẩm được tạo ra từ sáng kiến:

- Nghiên cứu chúng tôi tìm ra một số đặc điểm sốt, co giật do sốt của trẻ em dưới 6 tuổi như: nhiệt độ nhập viện của trẻ 380C - 390C chiếm tỉ lệ cao nhất 63,8%, có 4,6% trẻ co giật do sốt, nhiệt độ ở trẻ co giật 39oC - 40,5oC chiếm tỉ lệ cao nhất 71,5% .

- Nghiên cứu chúng tôi ghi nhận được kiến thức và hành vi của bà mẹ có con bị sốt, co giật do sốt. Đặt biệt là những hành vi không đúng để từ đó chúng tôi có kế hoạch tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho các bà mẹ.

**6. Tính mới của sáng kiến**

- Sáng kiến nhằm đưa ra một số đặc điểm sốt, co giật do sốt ở trẻ dưới 6 tuổi để nhân viên y tế có hướng xử trí đúng, tiên lượng bệnh kịp thời nhằm tránh tai biến cho trẻ. Đồng thời cũng tìm hiểu được thực trạng kiến thức và hành vi của bà mẹ về xử trí khi có con bị sốt, co giật do sốt hiện nay. Từ đó cơ sở y tế có kế hoạch xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao kỹ năng kiến thức và hành vi của bà mẹ.

- Sáng kiến này có tính mới, chưa có sáng kiến nào nghiên cứu về vấn đề này.

**7. Phạm vi áp dụng của sáng kiến**

Sáng kiến có thể áp dụng tại các cơ sở y tế.

**8. Những thông tin cần được bảo mật:** Không

**9. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến**

- Phòng khám bệnh, khoa lâm sàng,

- Phương tiện: các loại thuốc cần thiết.

- Nhân lực: nhân viên y tế.

**10. Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của đơn vị**

- Lợi ích về con người:

+ Nâng cao kiến thức, kỹ năng xử lý sốt, co giật do sốt cho nhân viên y tế.

+ Trang bị kiến thức cho các bà mẹ có con nhỏ nhằm phòng ngừa các yếu tố nguy cơ do sốt, co giật do sốt gây ra. Từ đó nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Lợi ích về xã hội: Góp phần hạn chế tình trạng nặng cũng như tỷ lệ tử vong do sốt, co giật do sốt ở trẻ em dưới 6 tuổi.

- Lợi ích kinh tế :

+ Nâng cao chất lượng điều trị.

+ Rút ngắn thời gian nằm viện và giảm chi phí điều trị cho trẻ dưới 6 tuổi bị sốt, co giật do sốt.